

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **244/2018/HSST**
Ngày: 25/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Khuynh**

Ông **Bùi Văn Bình**

- Thư ký phiên toà: Ông **Lưu Tuấn Long** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:
Bà **Phạm Thị Kim Huê** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 261/2018/TLST-HS ngày 04/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2018/QĐXXST-HS ngày 11/9/2018 đối với bị cáo:

BÙI VĂN Q, sinh năm: 1994; HKTT: Thôn M, xã T, Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá; Chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Văn hóa: 6/12; con ông: Bùi Văn T; con bà: Nguyễn Thị Đ; gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 1.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 402 lập ngày 27/6/2018 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Đỗ Thị Hương** – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội.

Bị bắt ngày 26/6/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Tô U, sinh năm 1996.
HKTT: Trung T, Đ, Đông Anh, Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 26/6/2018, Tổ công tác công an phường Việt Hưng - Long Biên - Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực Yên Viên - Gia Lâm - Hà Nội, phát hiện Bùi Văn Q điều khiển xe máy BKS: 29U3-0461 không đội mũ bảo hiểm có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra, Q không xuất trình được giấy tờ tùy thân và giấy tờ xe. Tổ công tác đã đưa Q và phương tiện về trụ sở Công an phường làm việc. Quá trình kiểm tra, Công an phát hiện và bắt quả tang Bùi Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Q có 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, Q tự khai đó là heroin Q mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật. Ngoài ra, Cơ quan công an còn tạm giữ của Q 01 xe máy nhãn hiệu Moto Star BKS: 29U-0461.

Bản kết luận giám định số 5740/KLGD-PC54 ngày 04/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại heroin, tổng khối lượng: 0,150 gam.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn Q khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 40 phút ngày 26/6/2018, Q đi xe máy BKS: 29U3-0461 từ công trường xây dựng ở Đông Anh - Hà Nội đến Từ Sơn - Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng. Tại đây Q gặp và mua của một phụ nữ không quen biết 02 gói ma túy (heroin) với giá 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất 02 gói ma túy vào túi quần phía sau bên phải đang mặc và đi về. Khi đi đến Yên Viên - Gia Lâm - Hà Nội, Q bị lực lượng Công an kiểm tra nhưng Q không xuất trình được giấy tờ tùy thân và giấy tờ xe, lực lượng công an đã đưa Q về trụ sở làm việc. Cơ quan công an tiến hành kiểm tra hành chính Q và bắt quả tang Q cùng tang vật.

Tại Bản cáo trạng số: 261/CT-VKS ngày 29/8/2018, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Bùi Văn Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người bào chữa của bị cáo có ý kiến: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, bị cáo là người dân tộc thiểu số thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Bùi Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Bùi Văn Q mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 0,150 gam Heroin thu giữ của bị cáo. Cho thi hành trả bị cáo 250.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án. Đối với chiếc xe máy MotoStar BKS: 29U-0461 tạm giữ của Bùi Văn Q, đăng ký xe mang tên: Nguyễn Thị Chung, SN: 1968, HKTT: Lại Đà - Đông Hội - Đông Anh - Hà Nội. Quá trình sử dụng chị Chung đã bán chiếc xe trên cho chị Phạm Tố Uyên, SN: 1996, HKTT: Trung Thôn, Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội. Đến ngày 26/6/2018 Bùi Văn Q là người làm thuê cho chị U đã mượn chiếc xe máy trên nói đi có việc nên chị U đã đồng ý. Việc Q sử dụng xe máy trên để đi mua ma túy chị U không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả chiếc xe MotoStar BKS: 29U-0461 cho chị U là có căn cứ.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; bản kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 26/6/2018, tại khu vực trụ sở công an phường Việt Hưng- Long Biên - Hà Nội, Bùi Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,150 gam heroin mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn Q có đầy đủ dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra.

Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có điều kiện kinh tế, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Về xử lý vật chứng: Cho tịch thu, tiêu hủy 0,150 gam Heroine thu giữ của bị cáo. Cho thi hành trả bị cáo 250.000 đồng do không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy MotoStar BKS: 29U-0461 tạm giữ của Bùi Văn Q , đăng ký xe mang tên: Nguyễn Thị Chung, SN: 1968, HKTT: Lại Đà - Đông Hội - Đông Anh - Hà Nội. Quá trình sử dụng chị Chung đã bán chiếc xe trên cho chị Phạm Tố Uyên, SN: 1996, HKTT: Trung Thôn - Đông Hội - Đông Anh - Hà Nội. Ngày 26/6/2018, Bùi Văn Q là người làm thuê cho chị U đã mượn chiếc xe máy trên nói đi có việc nên chị U đã đồng ý. Việc Q sử dụng xe máy trên để đi mua ma túy chị U không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả chiếc xe MotoStar BKS: 29U-0461 cho chị U là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Q ở khu vực Từ Sơn - Bắc Ninh, do Q khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này. Vì vậy cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,150 gam Heroine (Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 12/6/2018);

- Thi hành trả bị cáo 250.000 đồng (hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/8/2018) nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương